TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:163/2021/HSST
Ngày 03 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Nguyên

2. Ông Nguyễn Văn Hợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Ông Trần Anh Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2021/HSST, ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LỤC THỊ H** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 03/3/1994

Nơi thường trú: Xóm Q, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nữ; Tôn giáo; không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Quang S, sinh năm 1957 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1959; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 06; Có chồng là Vũ Đăng K, sinh năm 1988 và có 01 sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Bà Dương Thị S, sinh năm 1932

Nơi thường trú: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Anh Dương Hữu T, sinh năm 1982

Nơi thường trú: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 31/5/2021, Lục Thị H, sinh năm 1994, trú tại: Xóm Q, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (đã có giấy phép lái xe ô tô hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 20H1-309.36 từ nH đến khu công nghiệp Đ để đi làm. H điều khiển xe di chuyển hướng Bắc Giang – TP.Thái Nguyên trên quốc lộ 37. Khi đi đến đến đoạn Km 104+905 Quốc lộ 37 thuộc Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì bà Dương Thị S, sinh năm 1932, trú tại: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên chạy băng ngang qua đường từ phải qua trái (theo hướng Bắc Giang – TP.Thái Nguyên). Khi phát hiện bà S qua đường (bà S cách xe mô tô của H khoảng 07m) thì H điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái theo hướng đang di chuyển để tránh bà S thì xảy ra va chạm giữa xe mô tô do H điều khiển với bà S làm bà S ngã, nằm bất tỉnh tại khu vực giữa phần đường bên trái (hướng Bắc Giang – TP.Thái Nguyên). H cùng xe mô tô ngã, đổ tại mép đường bên trái theo hướng di chuyển. Sau va chạm, bà S được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên từ ngày 31/5/2021 đến ngày 25/6/2021 thì ra viện về điều trị tại nhà.

Sau khi xảy ra tại nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Dương Thị S.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Tình trạng hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông bị xáo trộn một phần do cấp cứu người bị nạn và phương tiện giao thông qua lại.

- Hiện trường và quá trình khám nghiệm: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ nằm trên tuyến Quốc lộ 37 thuộc địa phận Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, phẳng, mặt đường trải nhựa áp phan, tầm nhìn không bị hạn chế, lòng đường nhựa rộng 7,6m, giữa tim đường có vạch kẻ sơn màu vàng, nét đứt bị mờ, lề đường nhựa áp phan

rộng 1,8m. Lấy mép đường bên phải hướng Thái Nguyên – Bắc Giang làm mép đường chuẩn để đo các dấu vết trên hiện trường, các số đo được đo vuông góc. Lấy cột đèn số CM lộ II (5) nằm bên lề đường bên trái hướng Thái Nguyên – Bắc Giang làm mốc để xác định vị trí xảy ra tai nạn.

Các dấu vết trên hiện trường như sau:

+ Xe mô tô BKS 20H1-309.36 sau tai nạn xe đổ nghiêng bên trái trên lề đường phải hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Bắc Giang. Đo từ tâm bánh trước đến mép đường là 1,7m, đo từ tâm bánh sau đến mép đường là 1,5m.

+ Vết cày xước mặt đường KT 1,6m x 0,01m. Điểm cuối vết cày là điểm tiếp giáp của để chân của người ngồi sau bên trái với mặt đường. Đo từ điểm đầu của vết cày đến mép đường là 0,1m.

+ Cột điện số CM lộ II (5) nằm bên lề đường trái hướng Thái Nguyên – Bắc Giang. Đo từ tâm bánh sau của xe mô tô đến cột điện là 4,6m. Tại vị trí của xe mô tô 20H1-309.36 đổ trên hiện trường là lối đi vào xóm Kiều Chính nằm bên lề đường phải hướng Thái Nguyên – Bắc Giang, lối rẽ có độ rộng 4,5m. Do từ điểm đầu vết cảy đến điểm giữa lối rẽ là 0,5m.

+ Cột mốc số H8/104 đo từ cột mốc đến tâm bánh sau xe mô tô là 105m.

- Quá trính khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ xe mô tô BKS 20H1 309.36.

- Tiến hành đặt số các vị trí trên hiện trường để chụp ảnh như sau:

+ Số I: Vết cày xước. + Số 2: Xe mô tô BKS 20H1-309.36.

+ Số 3: Vị trí nằm của nạn nhân sau khi sảy ra tai nạn do chị Lục Thị H xác định.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại LEAD, màu sơn vàng, BKS 20H1 309.36, số khung: RLH JF4512FY564464, số máy: JF4SE0597606.

- Đầu tay phanh bên trái (phanh sau) bị mài trượt kim loại KT 1,0cm x 1,0cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 104cm. - Thanh kim loại bảo hiểm bên trái thân xe, vị trí ngay dưới đầu cánh yếm trái bị mài trượt KT 11,0cm x 1,0cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 29,0cm.

- Ốp nhựa bên trái ngay dưới để chân phía trước bị mài trượt nhựa mất sơn KT 8,0cm x 3,0cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 21,0cm. - Phần kim loại tại chốt để chân chống phụ bị mài trượt KT 1,5cm x 0,5cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 24,0cm.

- Phần kim loại thò ra của chân chống chính bị mài trượt KT 13,0cm x 1,5cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 17,0cm. Hệ thống điều khiển, hãm, đèn, còi, lốp, gương hoạt động bình thường.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình, kết luận: giá trị tài sản bị thiệt hại đối với mô tô 20H1 - 309.36 là 190.000đồng.

Kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 493/TgT ngày 16/7/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Nguyên đối với bà Dương Thị S:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Ở khuyết sọ đường kính >10cm; dụng tụ dập máu trong nhu mô não; xuất huyết dưới nhện; máu tụ dưới màng cứng, tổn thương màng phổi; gãy 02 xương sườn; hiện có 01 sẹo phẩm mềm KT lớn và 01 phần mềm KT nhỏ.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 63% (Sáu mươi ba phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động tương hỗ với vật tày. (BL 45). Tại cơ quan điều tra, Lục Thị H đã khai nhận hành vi của mình như nêu trên. Lời khai của H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, két luận giám định, kết luận định giá tài sản, lời khai của người làm chứng, lời khai người bị hại.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn vàng, biển kiểm soát 20H1 – 309.36 cũ, đã qua sử dụng.

- 01 giấy phép lái lái xe hạng A1 mang tên Lục Thị H.

- 01 giấy chứng nhận xe mô tô mang tên Lục Thị H.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Bình chờ xử lý.

Về phần dân sự của vụ án: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Lục Thị H đã bồi thường cho bà Dương Thị S số tiền 55.000.000 đồng. Đến nay, bà S không có yêu cầu đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 161/CT-VKSPB, ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lục Thị H về tội: “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lục Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Thị H từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo, bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong và bị hại đề nghị không xem xét giải quyết tiếp.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo các vật chứng sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Lead, màu sơn vàng, BKS: 20H1-309.36, xe có đủ gương chiếu hậu cả hai bên, số máy: JF45E0597606, số khung: RLHJF4512FY465464, dung tích xi lanh 124.9, đăng ký lần đầu 26/10/2015, tại Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, khi giao nhận xe không kiểm tra tình trạng bên trong xe và săm lốp bên ngoài xe cũ đã qua sử dụng của Lục Thị H.

- 01 (một) giấy phép lái xe, số 271121274456, hạng A1, mang tên Lục Thị H, do Sở GTVT tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 11/12/2012.

- 01 (một) giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 002205, mang tên Lục Thị H, biển số đăng ký 20H1-309.36, do Công an thị xã Phổ Yên cấp ngày 26/10/2015.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định pháp y và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 31/5/2021, đoạn Km 104+905 của đường Quốc lộ 37 thuộc Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Lục Thị H (là người đã có giấy phép lái xe ô tô hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 20H1-309.36, do H không chấp hành quy định luật giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường, không quan sát và không giảm tốc độ khi có người qua đường nên phần đầu phía trước xe mô tô của H đã đâm va vào người đi bộ là bà Dương Thị S. Hậu quả: Bà Dương Thị S bị tổn thương cơ thể 63%.

Hành vi nêu trên của Lục Thị H đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, hậu quả xảy ra làm bà Dương Thị S bị tổn thương cơ thể 63%. Hành vi đó của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 9, Điều 14 của Luật giao thông đường bộ quy định:

"Điều 9. Quy tắc chung.

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ…".

"Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ.

1. ...

4. Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang

qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn…";

Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, quy định:

"Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

…

6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường,…"

Nội dung Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên

...

2…."

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm bị thương một người, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần xử lý bị cáo nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả đối với bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do đó, cần có một mức án tương ứng với 18

tháng tù. Đồng thời, xét bị cáo là người phạm tội do lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng biện pháp cải tạo cách ly đối với bị cáo mà có thể áp cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước. Hội đồng xét xử cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách đối với bị cáo, theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lục Thị H, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 03 tháng 12 năm 2021 cho đến khi bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Lục Thị H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền là 55.000.000đ và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên và không đặt ra giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo các vật chứng sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Lead, màu sơn vàng, BKS: 20H1-309.36, xe có đủ gương chiếu hậu cả hai bên, số máy: JF45E0597606, số khung: RLHJF4512FY465464, dung tích xi lanh 124.9, đăng ký lần đầu 26/10/2015, tại Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, khi giao nhận xe không kiểm tra tình trạng bên trong xe và săm lốp bên ngoài xe cũ đã qua sử dụng của Lục Thị H.

- 01 (một) giấy phép lái xe, số 271121274456, hạng A1, mang tên Lục Thị H, do Sở GTVT tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 11/12/2012.

- 01 (một) giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 002205, mang tên Lục Thị H, biển số đăng ký 20H1-309.36, do Công an thị xã Phổ Yên cấp ngày 26/10/2015.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

[9]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, biện pháp cải tạo, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của Pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước, theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật :

- Điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 123; khoản 2 Điều 136; của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

Lục Thị H **18** (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 03/12/2021).

Giao bị cáo Lục Thị H cho UBND xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách, theo quy định tại điều 93 của Luật thi hành án hình sự: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Lục Thị H) cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lục Thị H, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 03 tháng 12 năm 2021 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

4. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong về bồi thường thiệt hại giữa các bên trước khi mở phiên tòa. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết tiếp.

5. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bị cáo Lục Thị H những vật chứng sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Lead, màu sơn vàng, BKS: 20H1-309.36, xe có đủ gương chiếu hậu cả hai bên, số máy: JF45E0597606, số khung: RLHJF4512FY465464, dung tích xi lanh 124.9, đăng ký lần đầu 26/10/2015, tại Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, khi giao nhận xe không kiểm tra tình trạng bên trong xe và săm lốp bên ngoài xe cũ đã qua sử dụng của Lục Thị H.

- 01 (một) giấy phép lái xe, số 271121274456, hạng A1, mang tên Lục Thị H, do Sở GTVT tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 11/12/2012.

- 01 (một) giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 002205, mang tên Lục Thị H, biển số đăng ký 20H1-309.36, do Công an thị xã Phổ Yên cấp ngày 26/10/2015.

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lục Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Lục Thị H), báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại (Bà Dương Thị S), báo cho bà S biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ích Yên